ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG LÊ LỢI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 02 /QĐ-UBND	*Phường Lê Lợi, ngày 02 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách phường năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG LÊ LỢI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ *sung một số điều của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;*

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được NSNN hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 4199/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND Quận Ngô Quyền về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 28/12/2023 của Hội đồng Nhân dân phường về dự toán và phân bổ ngân sách phường năm 2024;

Xét đề nghị của Công chức Tài chính - Kế toán phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách phường năm 2024 của UBND Phường Lê Lợi *(có biểu chi tiết kèm theo).*

Điều 2.Văn phòng UBND phường, bộ phận Tài chính - Kế toán phường tổ chức thực hiện Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- UBND quận;
- Phòng TCKH quận;
- ĐU, HĐND, UBND phường;
- Các ban ngành, đoàn thể phường;
- Như Điều 2;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Bích Hường

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **PHƯỜNG LÊ LỢI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/NQ-HĐND	*Phường Lê Lợi, ngày 28 tháng 12 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT
Về quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước; thu chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG LÊ LỢI
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 10
(Ngày 28 tháng 12 năm 2023)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 06/7/2023 của UBND thành phố về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Hướng dẫn số 02/HD-STC ngày 24/7/2023 của Sở Tài chính về xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Phường Lê Lợi lần thứ XII, Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 23/5/2021 của Hội đồng Nhân dân phường về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân quận về quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2024;

Sau khi xem xét Báo cáo số 276/ BC-UBND ngày 25/12/2023 và Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 25/12/2023 của UBND phường; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND phường, ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND phường tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước, thu ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách phường năm 2024 như sau:

1.Tổng thu ngân sách nhà nước:

1.1 Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 4.220 triệu đồng

Trong đó:

- Thu thuế ngoài quốc doanh: 1.615 triệu đồng.
- Thu thuế thu nhập cá nhân: 1.070 triệu đồng.

- Thu thuế đất phi nông nghiệp: 820 triệu đồng.
- Lệ phí môn bài: 95 triệu đồng
- Lệ phí trước bạ: 450 triệu đồng
- Thu phí, lệ phí: 90 triệu đồng.
- Thu khác: 85 triệu đồng.

1.2 Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 3.67 triệu đồng

2. Tổng chi ngân sách phường: 5.163 triệu đồng. Trong đó:

- Quản lý hành chính nhà nước, Đảng, Đoàn thể: 4.207 triệu đồng
- Chi sự nghiệp giáo dục: 39 triệu đồng
- Chi sự nghiệp y tế, dân số, KHHGĐ: 33 triệu đồng
- Chi sự nghiệp VHTT: 46 triệu đồng
- Chi sự nghiệp TDTT: 33 triệu đồng
- Chi sự nghiệp phát thanh: 33 triệu đồng
- Chi sự nghiệp bảo đảm XH: 219 triệu đồng
- Chi sự nghiệp kinh tế: 65 triệu đồng
- Chi sự nghiệp môi trường: 65 triệu đồng
- Chi công tác an ninh quốc phòng: 292 triệu đồng.
- Chi khác ngân sách: 30 triệu đồng.
- Dự phòng chi: 101 triệu đồng.

Điều 2. Giao Ủy ban Nhân dân phường thực hiện dự toán đã được Hội đồng Nhân dân quận, phường quyết định và tập trung chỉ đạo:

1. Tăng cường sự phối hợp giữa các bộ phận Kinh tế, Tài chính - Kế toán và đội thuế phường trong công tác thu và quản lý các nguồn thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, triển khai quyết liệt các biện pháp chống thất thu ngân sách. Áp dụng các biện pháp kiên quyết bảo đảm kỷ cương thu nộp ngân sách nhà nước. Tập trung khai thác các nguồn thu tiềm năng trên địa bàn.

2. Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường chủ động thực hiện điều hành dự toán ngân sách đã được duyệt, đảm bảo hiệu quả, bố trí các khoản chi theo thứ tự ưu tiên trước hết đảm bảo chi lương, phụ cấp, trợ cấp... và khả năng cân đối ngân sách. Nghiêm túc thực hiện yêu cầu về tiết kiệm, chống lãng phí theo Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiết kiệm chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước và chi hoạt động của địa phương.

3. Điều hành ngân sách chủ động, tích cực, đảm bảo cân đối thu - chi ngân sách. Trường hợp thu cân đối ngân sách địa phương giảm so với dự toán, cần rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi theo thứ tự ưu tiên, cắt giảm hoặc giãn thời

gian thực hiện các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, trong đó phải đảm bảo nguồn thanh toán các khoản chi về tiền lương và có tính chất lương, các khoản chi thường xuyên để đảm bảo hoạt động bình thường của cơ quan, các khoản chi an sinh xã hội.

4. Ủy ban Nhân dân phường tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí. Xử lý kịp thời, nghiêm túc những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; làm rõ trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trong quản lý, điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách. Nghiêm túc thực hiện đầy đủ các quy định về công khai ngân sách.

5. Trong quá trình điều hành ngân sách phát sinh những nhiệm vụ chi đặc thù, đột xuất làm thay đổi tỷ lệ phân bổ dự toán thu, chi ngân sách phường, giao Ủy ban Nhân dân phường báo cáo với Thường trực Hội đồng Nhân dân phường xem xét giải quyết nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao và báo cáo Hội đồng Nhân dân phường tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được thông qua tại kỳ họp thứ 10 HĐND phường khóa IX, ngày 28 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:
- TT HĐND, UBND quận;
- TT Đảng ủy phường;
- Như điều 2, điều 3;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.

CHỦ TỊCH

Trần Thắng Lợi

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG LÊ LỢI

Biểu số 103/CK TC-NSNN

ĐVT: 1000 đồng

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2024

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	**5.163.000**	**TỔNG SỐ CHI**	**5.163.000**
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	**1.535.000**	**I. Chi đầu tư phát triển**	
Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	820.000		
Lệ phí Môn bài	95.000		
Lệ phí trước bạ	450.000		
Phí, lệ phí	90.000		
Thu khác ngân sách	80.000		
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ l	**161.000**	**II. Chi thường xuyên**	**5.062.000**
Thuế Ngoài quốc doanh	161.000		
III. Thu bổ sung	**3.467.000**	**III. Dự phòng**	**101.000**
1. Bổ sung cân đối	3.467.000		
2. Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG LÊ LỢI

Biểu số 104/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2024

ĐVT: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN NĂM 2023		DỰ TOÁN NĂM 2024		SO SÁNH	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	**11.154.749**	**8.347.949**	**7.687.000**	**5.163.000**	**69**	**62**
I	**Các khoản thu 100%**	***1.374.749***	***1.374.749***	***1.535.000***	***1.535.000***	**112**	**100**
1	Phí, lệ phí	78.668	78.668	90.000	90.000	114	100
2	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	786.936	786.936	820.000	820.000	104	100
3	Lệ phí môn bài	96.900	96.900	95.000	95.000	98	100
4	Lệ phí trước bạ	343.695	343.695	450.000	450.000	131	100
5	Thu phạt, thu khác	68.550	68.550	80.000	80.000	117	100
II	**Các khoản thu theo tỷ lệ phần trăm (%)**	**2.986.000**	**179.200**	**2.685.000**	**161.000**	**90**	**100**
1	Các khoản thu phân chia						
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	***2.986.000***	**179.200,000**	**2.685.000**	**161.000**	**90**	**100**
	Thuế ngoài quốc doanh	1.792.000	179.200	1.615.000	161.000	90	100
	Thuế thu nhập cá nhân	1.194.000		1.070.000			100
III	**Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)**						
IV	**Thu chuyển nguồn**						
V	**Thu kết dư ngân sách năm trước**						
VI	**Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên**	**6.794.000**	**6.794.000**	**3.467.000**	**3.467.000**	**51**	**51**
	Thu bổ sung cân đối	2.286.000	2.286.000	3.467.000	3.467.000	152	152
	Thu bổ sung có mục tiêu	4.508.000	4.508.000				

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG LÊ LỢI

Biểu số 105/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2024

ĐVT: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023			DỰ TOÁN NĂM 2024			SO SÁNH		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	**4.318.000**	**0**	**4.318.000**	**5.163.000**		**5.163.000**	**120**	**0**	**120**
	Trong đó:									
1	Chi giáo dục	39.000		39.000	39.000		39.000	100		100
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0								
3	Chi y tế	33.000		33.000	33.000		33.000	100		100
4	Chi văn hóa, thông tin	46.000		46.000	46.000		46.000	100		100
5	Chi phát thanh, tuyên truyền	33.000		33.000	33.000		33.000	100		100
6	Chi thể dục thể thao	33.000		33.000	33.000		33.000	100		100
7	Chi bảo vệ môi trường	65.000		65.000	65.000		65.000	100		100
8	Chi các hoạt động kinh tế	65.000		65.000	65.000		65.000	100		100
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.430.000		3.430.000	4.207.000		4.207.000	123		123
10	Chi cho công tác xã hội	174.000		174.000	219.000		219.000	126		126
11	Chi an ninh, quốc phòng	285.000		285.000	292.000		292.000	102		102
12	Chi khác	30.000		30.000	30.000		30.000	100		100
13	Dự phòng ngân sách	85.000		85.000	101.000		101.000	119		119

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG LÊ LỢI

Biểu số 107/CK TC-NSNN

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2024

ĐVT: 1000 đồng

NỘI DUNG	THỰC HIỆN NĂM 2023			KẾ HOẠCH NĂM 2024		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH	THU	CHI	CHÊNH LỆCH
TỔNG SỐ	**115.000**	**115.000**	**0**	**115.000**	**115.000**	**0**
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	***115.000***	***115.000***	**0**	***115.000***	***115.000***	**0**
Quỹ Đền ơn đáp nghĩa	28.000	28.000	0	28.000	28.000	0
Quỹ Vì người nghèo	57.000	57.000	0	57.000	57.000	0
Quỹ Người cao tuổi	30.000	30.000	0	30.000	30.000	0
Quỹ Khuyến học	35.000	35.000	0	35.000	35.000	0
2. Các hoạt động sự nghiệp:						
Chợ:						
Bến bãi:						

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG LÊ LỢI

Biểu số 108/CK TC-NSNN

ĐVT: đồng

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2024

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	**5.163.000**	**TỔNG SỐ CHI**	**5.163.000**
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	**1.535.000**	**I. Chi đầu tư phát triển**	
Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	820.000		
Lệ phí Môn bài	95.000		
Lệ phí trước bạ	450.000		
Phí, lệ phí	90.000		
Thu khác ngân sách	80.000		
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	**161.000**	**II. Chi thường xuyên**	**5.062.000**
Thuế Ngoài quốc doanh	161.000		
III. Thu bổ sung	**3.467.000**	**III. Dự phòng**	**101.000**
1. Bổ sung cân đối	3.467.000		
2. Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG LÊ LỢI

Biểu số 109/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2024

ĐVT: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2024	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	TỔNG THU	**7.782.000**	**5.163.000**
I	**Các khoản thu 100%**	**1.535.000**	**1.535.000**
1	Phí, lệ phí	90.000	90.000
2	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	820.000	820.000
3	Thu phạt, thu khác	80.000	80.000
4	Lệ phí môn bài	95.000	95.000
5	Lệ phí trước bạ	450.000	450.000
II	**Các khoản thu theo tỷ lệ phần trăm (%)**	**2.780.000**	
1	Các khoản thu phân chia		
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	**2.780.000**	**161.000**
	Thuế ngoài quốc doanh	1.615.000	161.000
	Thuế thu nhập cá nhân	1.070.000	
III	**Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)**		
IV	**Thu chuyển nguồn**		
V	**Thu kết dư ngân sách năm trước**		
VI	**Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên**	**3.467.000**	**3.467.000**
	Thu bổ sung cân đối	3.467.000	3.467.000
	Thu bổ sung có mục tiêu		

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG LÊ LỢI

Biểu số 110/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2024

ĐVT: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	**5.163.000**		**5.163.000**
	Trong đó:			
1	Chi giáo dục	39.000		39.000
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0		
3	Chi y tế, dân số và KHHGĐ	33.000		33.000
4	Chi văn hóa, thông tin	46.000		46.000
5	Chi phát thanh, truyền thanh	33.000		33.000
6	Chi thể dục thể thao	33.000		33.000
7	Chi bảo vệ môi trường	65.000		65.000
8	Chi các hoạt động kinh tế	65.000		65.000
9	Chi hoạt động cơ quan QLNN, Đảng, đoàn thể	4.207.000		4.207.000
10	Chi cho công tác xã hội	219.000		219.000
11	Chi an ninh, quốc phòng	292.000		292.000
12	Chi khác	30.000		30.000
13	Dự phòng chi	101.000		101.000

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG LÊ LỢI

Biểu số 111/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2024

ĐVT: 1000 đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2020	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2020	DỰ TOÁN NĂM 2021			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			TỔNG SỐ	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ									
1. Công trình chuyển tiếp									
Trong đó: hoàn thành trong năm									
2. Công trình khởi công mới									
Trong đó: hoàn thành trong năm									

Thành phố: Hải Phòng
Quận: Ngô Quyền
Phường: Lê Lợi

Mẫu biểu số 01

BIỂU CÂN ĐỐI TỔNG HỢP DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ

NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

ĐVT: Nghìn đồng

Nội dung thu	Dự toán	Nội dung chi	Dự toán
Tổng số thu	**5.163.000**	**Tổng số chi**	**5.163.000**
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	1.535.000	I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	161.000	II. Chi thường xuyên	5.062.000
III. Thu bổ sung	3.467.000	III. Dự phòng	101.000
- Bổ sung cân đối ngân sách	3.467.000		
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Bộ phận tài chính, kế toán

Nguyễn Thị Bích Hường

Thành phố: Hải Phòng
Quận: Ngô Quyền
Phường: Lê Lợi

Mẫu biểu số 02

TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

ĐVT: Nghìn đồng

Nội dung	Ước thực hiện năm 2023		Dự toán năm 2024		So sánh (%)	
	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
Tổng số thu	**11.154.749**	**8.347.949**	**7.687.000**	**5.163.000**	**69%**	**62%**
I. Các khoản thu 100%	**1.374.749**	**1.374.749**	**1.535.000**	**1.535.000**	**112%**	**112%**
- Phí, lệ phí	78.668	78.668	90.000	90.000	114%	114%
- Lệ phí môn bài	96.900	96.900	95.000	95.000	98%	98%
- Lệ phí trước bạ	343.695	343.695	450.000	450.000	131%	131%
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	786.936	786.936	820.000	820.000	104%	104%
- Thu khác	68.550	68.550	80.000	80.000	**117%**	**117%**
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	**2.986.000**	**179.200**	**2.685.000**	**161.000**	**90%**	**90%**
1. Các khoản thu phân chia	2.986.000	179.200	2.685.000	161.000	**90%**	**90%**
- Thuế TNCN	1.194.000		1.070.000		**90%**	
- Thuế NQD	1.792.000	179.200	1.615.000	161.000	**90%**	**90%**
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định						
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn						
V. Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	**6.794.000**	**6.794.000**	**3.467.000**	**3.467.000**	**51%**	**51%**
- Bổ sung cân đối ngân sách	2.286.000	2.286.000	3.467.000	3.467.000	**152%**	**152%**
- Bổ sung có mục tiêu	4.508.000	4.508.000				

Bộ phận kế toán

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Bích Hường

Thành phố: Hải Phòng
Quận: Ngô Quyền
Phường: Lê Lợi

Mẫu biểu số 03

TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

ĐVT: Nghìn đồng

Nội dung	Ước thực hiện dự toán năm 2023			Dự toán năm 2024			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
1	2	3	4	5	6	7	8 = 5/2	9 = 6/3	10 = 7/4
Tổng số chi	**8.324.566**	**100.000**	**8.324.566**	**5.163.000**		**5.163.000**	**62%**		**62%**
1. Chi quốc phòng và anh ninh trật tự	***296.093***	-	***296.093***	***292.000***		***292.000***	99%		99%
- Chi quốc phòng	213.365		213.365	227.000		227.000	106%		106%
- Chi an ninh trật tự	82.728		82.728	65.000		65.000	79%		79%
2. Chi giáo dục	***35.100***		***35.100***	***39.000***		***39.000***	111%		111%
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-			-					
4. Chi y tế	***29.700***		***29.700***	***33.000***		***33.000***	111%		111%
5. Chi văn hóa, thông tin	***251.282***		***251.282***	***46.000***		***46.000***	18%		18%
6. Chi phát thanh, truyền thanh	***16.853***		***16.853***	***33.000***		***33.000***	196%		196%
7. Chi thể dục, thể thao	***29.700***		***29.700***	***33.000***		***33.000***	111%		111%
8. Chi bảo vệ môi trường	***59.575***		***59.575***	***65.000***		***65.000***	109%		109%
9. Chi các hoạt động kinh tế	***482.552***		***482.552***	***65.000***		***65.000***	13%		13%
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	***5.445.511***		***5.445.511***	***4.207.000***		***4.207.000***	77%		77%
10.1. Quản lý Nhà nước	4.866.986		4.866.986	3.355.000		3.355.000	69%		69%
10.2. Đảng Cộng sản Việt Nam	159.930		159.930	209.000		209.000	131%		131%
10.3. Hội đồng nhân dân	337.623		337.623	485.000		485.000	144%		144%
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể	80.972		80.972	158.000		158.000	195%		195%
11. Chi cho công tác xã hội	***1.573.200***	***100.000***	***1.573.200***	***219.000***		***219.000***	14%		14%
Chúc thọ NCT	122.000		122.000	167.000		167.000	137%		137%
Chi nghiệp vụ	1.451.200	100.000	1.451.200	52.000		52.000	4%		4%
12. Chi khác	***27.000***		***27.000***	***30.000***		***30.000***	111%		111%
13. Dự phòng	***78.000***		***78.000***	***101.000***		***101.000***	129%		129%
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									

Bộ phận tài chính, kế toán

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Bích Hường

Thành phố: Hải Phòng
Quận: Ngô Quyền
Phường: Lê Lợi

Mẫu biểu số 04

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

ĐVT: triệu vT: Nghìn đồ

Tên công trình	Thời gian KC- HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2022	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2022	Dự toán năm 2023			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó T/ toán KL năm trước	Nguồn cân đối NS	Tổng số
Tổng số:		-	-	-	-	-		-	-

Bộ phận tài chính, kế toán

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Bích Hường

Thành phố: Hải Phòng
Quận: Ngô Quyền
Phường: Lê Lợi

Mẫu biểu số 05

BIỂU TỔNG HỢP KẾ HOẠCH THU CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2024

ĐVT: Nghìn đồng

Nội dung	Ước thực hiện năm 2023			Kế hoạch năm 2024		
	Thu	Chi	Chênh lệch (+)(-)	Thu	Chi	Chênh lệch (+)(-)
Qũy Đền ơn đáp nghĩa	28.000	28.000	-	28.000	28.000	-
Quỹ Vì người nghèo	57.000	57.000	-	57.000	57.000	-
Quỹ Khuyến học	35.000	35.000	-	35.000	35.000	-
Quỹ Người Cao tuổi	30.000	30.000	-	30.000	30.000	-

Bộ phận tài chính, kế toán

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG LÊ LỢI Q.NGÔ QUYỀN TP HẢI PHÒNG

Nguyễn Thị Bích Hường

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách phường năm 2024

Hôm nay, vào hồi 09h ngày 03 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Uỷ ban Nhân dân Phường Lê Lợi, chúng tôi gồm có:

Bà Nguyễn Thị Bích Hường - Chủ tịch UBND Phường Lê Lợi;

Ông Trần Thắng Lợi - Bí thư Đảng ủy phường;

Bà Bùi Thị Nga - Phó Chủ tịch HĐND phường;;

Ông: Hoàng Trường Giang – PCT UBND phường; CT công đoàn

Bà: Đặng Thị Thanh Nhàn - CC Tài chính - Kế toán;

Các ban ngành đoàn thể, các đồng chí CBCC, LĐHĐ phường,

Cùng tiến hành niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách phường năm 2022

Nơi niêm yết: Trụ sở Uỷ ban Nhân dân Phường Lê Lợi, Ngô Quyền, Hải Phòng

Thời gian niêm yết: 30 ngày, từ ngày 03 tháng 01 năm 2024 đến ngày 02 tháng 02 năm 2024

Việc lập biên bản niêm yết công khai được thực hiện xong vào hồi 09h30 phút ngày 03 tháng 01 năm 2023

Biên bản được lập thành 02 bản như nhau, 01 bản lưu tại bộ phận Tài chính kế toán, 01 bản lưu tại Văn phòng UBND phường./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG LÊ LỢI Q.NGÔ QUYỀN T.P HẢI PHÒNG

Nguyễn Thị Bích Hường